

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
GHI TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN MÔN HỌC

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Lý luận về Nhà nước và pháp luật		
Mã học phần:	71LAWS30454	Số tín chỉ:	4
Mã nhóm lớp học phần:	231_71LAWS30454_01, 02, 03, 04, 05, 06		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu in giấy (không sử dụng file mềm):</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	- Vận dụng lý luận về Nhà nước và pháp luật trong nghiên cứu, học tập các môn học chuyên ngành. - Vận dụng được kiến thức về bản chất, chức năng, hình thức, bộ máy và nguyên tắc hoạt động của bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam và pháp luật Việt Nam trong thực tiễn.	Tự luận	40	1	4.0	PI2.1
CLO2	Đề xuất những giải pháp trong xây dựng, hoàn thiện bộ máy Nhà nước và trong xây dựng, thực hiện pháp luật, giáo dục pháp luật, giải thích pháp luật.	Tự luận	30	2	3.0	
CLO3	Kỹ năng phân tích đánh giá vấn đề và lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp để giải quyết vấn đề phát sinh trong đời sống Nhà nước và pháp luật.	Tự luận	10	3	1.0	
CLO5	- Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu suốt đời. - Nhận thức đầy đủ, rõ ràng yêu cầu về tuân thủ pháp luật.	Tự luận	20	4	2.0	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (4 điểm)

Cao Năng 35 tuổi, Dược sĩ, là chủ cửa hàng kinh doanh thuốc chữa bệnh, nợ anh Thương số tiền 3 tỉ đồng. Chiều ngày 28/12 anh Thương hẹn gặp Năng tại cửa hàng thuốc của Năng để thanh toán công nợ. Do không muốn trả khoản nợ này, Năng đã nảy sinh ý định giết anh Thương. Khi anh Thương đến cửa hàng của Năng, Năng đã lừa anh Thương lên gác lửng của cửa hàng rồi dùng cây gậy gỗ đã chuẩn bị trước đập vào đầu anh Thương, làm anh Thương ngất xỉu. Năng đã đập thêm mấy lần nữa khiến anh Thương tắt thở. Đợi đến đêm, Năng đem xác anh Thương ra bờ sông gần cửa hàng thuốc chôn để phi tang.

Hành vi của Năng sau đó bị cơ quan chức năng phát hiện. Năng bị Tòa án nhân dân tỉnh truy tố và tuyên án tử hình.

Hỏi:

- Trong vụ việc trên, loại vi phạm luật nào đã xảy ra? (0.5 điểm)
- Hãy chỉ ra các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật (mặt chủ quan, mặt khách quan, chủ thể, khách thể) trong trường hợp này. (3.5 điểm)

Câu hỏi 2: (3.0 điểm)

- Nhận định sau đây là đúng hay sai? Nêu cơ sở pháp lý:
“Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân”.
- Nhận định sau đây là đúng hay sai? Nêu cơ sở pháp lý:
“Quyền lực nhà nước ở Việt Nam là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”.
- Đề xuất tối thiểu 01 giải pháp tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (1.0 điểm)

Câu hỏi 3: (1.0 điểm)

Trong Quyết định của Ủy ban nhân dân xã Châu Thành về việc tiếp tục xây dựng nông thôn mới, có ghi:

“IV. Tổ chức thực hiện:

- Toàn thể Nhân dân, cán bộ, công chức xã, nhân viên xã Châu thành chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.
- Các xã lân cận xã Châu Thành cần phối hợp, hỗ trợ Nhân dân và cán bộ xã Châu Thành thực hiện quyết định trên đây.”

Hỏi:

- Các khoản quy định trong mục IV của Quyết định nêu trên có gì sai? (0.5 điểm)
- Chỉ ra cơ sở pháp lý cho nhận định của bản thân về nội dung sai trong quyết định trên của Ủy ban nhân dân xã Châu Thành. (0.5 điểm)

Câu hỏi 4: (2.0 điểm)

- a. Thế nào là quy phạm pháp luật? Theo cách hiểu truyền thống, cấu trúc thông thường của một quy phạm pháp luật gồm những bộ phận nào? (1 điểm)
- b. Khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 ghi:

“Điều 15. Chuyển hướng xe

1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.”

Hãy chỉ ra những bộ phận trong cấu trúc của quy phạm pháp luật trên đây và nêu lên ý nghĩa đối với bản thân về sự tuân thủ pháp luật khi tham gia giao thông. (1 điểm)

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		4.0	
Nội dung a.	Vi phạm hình sự (tội phạm)	0.5	
Nội dung b.	- <i>Chủ thể</i> : Cao Năng (đủ độ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm pháp lý, đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật). - <i>Khách thể</i> : quyền sống của anh Thương đã bị Cao Năng xâm phạm. - <i>Mặt khách quan</i> : Hành vi của Cao Năng dùng gậy gỗ đập đầu anh Thương, cái chết của anh Thương (do hành vi của Năng gây ra), căn gác ở cửa hàng thuốc, bờ sông (địa điểm), cây gậy gỗ (phương tiện), ... - <i>Chủ quan</i> : Lỗi cố ý trực tiếp; động cơ: chiếm đoạt tài sản (không trả nợ); mục đích của Năng khi thực hiện hành vi dùng gậy gỗ đập đầu anh Thương: giết anh Thương.	1.0 0.5 1.0 1.0	
Câu 2		3.0	
Nội dung a.	Nhận định trên là đúng. Cơ sở pháp lý: Hiến pháp năm 2013.	1.0	
Nội dung b.	Nhận định trên là đúng. Cơ sở pháp lý: Hiến pháp năm 2013.	1.0	
Nội dung c.	Đề xuất tối thiểu 01 giải pháp tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Sinh viên tự đề xuất.	1.0	
Câu 3		1.0	

Nội dung a.	- Khoản 2, Mục IV đã được UBND xã Châu Thành quy định vượt quá thẩm quyền. - Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Văn bản quy phạm pháp luật của UBND cấp xã chỉ có hiệu lực trong phạm vi xã. Nghĩa là UBND xã nào ban hành quyết định thì hiệu lực thi hành của nó chỉ có trong phạm vi xã đó.)	0.5 0.5	
Nội dung b.	- Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015)		
Câu 4		2.0	
Nội dung a.	- Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện để điều chỉnh quan hệ xã hội theo những định hướng và mục đích mong muốn. - Theo cách hiểu truyền thống, thông thường quy phạm pháp luật có các bộ phận là: giả định, quy định và chế tài.	0.5 0.5	
Nội dung b.	- Bộ phận giả định: <i>Khi muốn chuyển hướng</i> - Bộ phận quy định: <i>...người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.</i> - Bộ phận chế tài: không có - Ý nghĩa với bản thân: phải thường xuyên học tập, luôn xây dựng, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật khi tham gia giao thông nói riêng và trong cuộc sống nói chung.	0.25 0.25 0.25 0.25	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09. tháng 12 năm 2023
Giảng viên ra đề

PGS.TS Phan Quang Thịnh

PGS.TS Phan Quang Thịnh